

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Khoảng thế kỉ VII TCN – thế kỉ VII ở khu vực Đông Nam Á xuất hiện một số quốc gia sơ kì như

- A. Ma-ta-ram, Pa-gan, Đại Việt. B. Ăng-co, Sri Vi-giay-a, Đại Việt.
C. Ăng-co, Ma-ta-ram, Pa-gan. D. Văn Lang, Chăm-pa, Phù Nam.

Câu 2. Chữ viết và văn học Ấn Độ có ảnh hưởng như thế nào đến các nước Đông Nam Á?

- A. Các thể loại thơ, tiểu thuyết Trung Quốc ảnh hưởng lớn đến văn học Việt Nam.
B. Chữ viết và văn học Ấn Độ chỉ ảnh hưởng đến chữ viết và văn học của Việt Nam, Thái Lan.
C. Từ hai bộ sử thi lớn của Ấn Độ, nhiều quốc gia Đông Nam Á đã sáng tạo ra bộ sử thi riêng của dân tộc mình.
D. Việt Nam không có sự giao lưu với văn hóa Ấn Độ.

Câu 3. Người Môn (Mi-an-ma) đã sáng tạo ra chữ Môn cổ dựa trên cơ sở chữ nào?

- A. Chữ Phạn. B. Chữ Hán. C. Chữ Pa-li. D. Chữ La-tinh.

Câu 4. Màu xanh trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean) thể hiện cho điều gì?

- A. Khát vọng trù phú của người dân các quốc gia trong khu vực.
B. Sự thống nhất của Asean.
C. Sự tuần hoàn trong mùa vụ nông nghiệp.
D. Sự ổn định của Asean.

Câu 5. Đây là nguồn gốc của một số tục lệ ma chay và cưới xin thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Do ảnh hưởng của văn hóa Cham-pa, Phù Nam.
B. Do ảnh hưởng của Hindu giáo và Phật giáo.
C. Do sự phát triển mạnh mẽ của nghệ thuật.
D. Do tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, biết ơn anh hùng dân tộc.

Câu 6. Đây là cơ sở hình thành của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á?

- A. Nông nghiệp trồng lúa mì.
B. Nông nghiệp trồng lúa nước.
C. Giao lưu kinh tế và văn hoá với Trung Quốc và Nhật Bản.
D. Thủ công nghiệp kém phát triển với các nghề rèn sắt, đúc đồng,...

Câu 7. Đây là thức ăn chính của người Việt cổ thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Lúa mì, rượu vang. B. Thịt dê, gạo tẻ.
C. Gạo nếp, thịt cừu. D. Gạo nếp, gạo tẻ.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?

- A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.
B. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là phù điêu, tượng thần, Phật...
C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.
D. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

Câu 9. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 18 bộ. B. 16 bộ. C. 15 bộ. D. 17 bộ.

Câu 10. Kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới là công trình kiến trúc nào dưới đây?

- A. Tháp bà Po Nagar.
- B. Tháp Chàm
- C. Đền Bô-rô-bu-đua.
- D. Thánh địa Mỹ Sơn.

Câu 11. Tên vành đai lửa lớn nhất trên thế giới hiện nay là

- A. Thái Bình Dương.
- B. Đại Tây Dương.
- C. Ấn Độ Dương.
- D. Ấn Độ - Ô-xtrây-li-a.

Câu 12. Sức ép của không khí lên bề mặt trái đất gọi là

- A. khối khí.
- B. gió.
- C. mưa.
- D. khí áp.

Câu 13. Quốc gia nào thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề của các trận động đất, núi lửa?

- A. Việt Nam.
- B. Thái Lan.
- C. Nhật Bản.
- D. Anh.

Câu 14. Sự di chuyển của các địa mảng là nguyên nhân gây ra loại thiên tai nào sau đây?

- A. Bão, giông lốc.
- B. Lũ quét, sạt lở đất.
- C. Lũ lụt, hạn hán.
- D. Núi lửa, động đất.

Câu 15. Ở các trạm khí tượng, nhiệt kế được đặt ở độ cao cách mặt đất là

- A. 0,5 m.
- B. 3,5 m.
- C. 2,5 m.
- D. 1,5 m.

Câu 16. Dựa vào thời gian hình thành, núi được phân loại thành

- A. núi lửa, núi đá vôi.
- B. núi già, núi trẻ.
- C. núi cao, núi trung bình.
- D. núi trung bình, núi thấp.

Câu 17. Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là

- A. ao, hồ.
- B. sông ngòi.
- C. sinh vật.
- D. biển và đại dương.

Câu 18. Khu vực nào trên Trái Đất phân lớn có lượng mưa trên 2 000 mm/năm?

- A. Khu vực ôn đới.
- B. Khu vực cực.
- C. Khu vực Xích đạo.
- D. Khu vực chí tuyến.

Câu 19. Ở nước ta, các cao nguyên ba-dan tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây?

- A. Tây Bắc.
- B. Tây Nguyên.
- C. Đông Bắc.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 20. Loại khoáng sản dùng làm nhiên liệu cho công nghiệp năng lượng, nguyên liệu cho công nghiệp hoá chất là

- A. Năng lượng.
- B. Phi kim loại.
- C. Vật liệu xây dựng.
- D. Kim loại.

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh ghi Đúng hoặc Sai vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Trong các phát biểu sau, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của tự nhiên và tổ chức nhà nước của Hy Lạp và La Mã cổ đại?

- A. Địa hình của Hy Lạp cổ đại bị chia cắt, đồng bằng rộng lớn, nhiều cảng biển.
- B. Thành bang A-ten là nền dân chủ cổ đại đầu tiên với Đại hội nhân dân đứng đầu tổ chức nhà nước.
- C. Địa hình của La Mã cổ đại có đồng bằng và đồng cỏ rộng lớn, nhiều vịnh.
- D. Tổ chức nhà nước La Mã không có điểm khác so với tổ chức nhà nước thành bang Hy Lạp.

Câu 2. Trong các phát biểu sau đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của núi?

- A. Là dạng địa hình nhô cao rõ rệt so với mặt bằng xung quanh.
- B. Là dạng địa hình phổ biến của Trái Đất.
- C. Chiều cao của núi thường tính từ mặt nước biển.
- D. Có 4 loại núi chính.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Nêu ít nhất 02 thành tựu văn hóa của Hy Lạp và La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến ngày nay.

Câu 2 (1 điểm). Hãy nêu điểm khác nhau về kinh đô và tổ chức nhà nước giữa nhà nước Văn Lang với nhà nước Âu Lạc.

Câu 3 (0,5 điểm). Trình bày đặc điểm của tầng đối lưu.

Câu 4 (1 điểm). Bằng những hiểu biết của bản thân, hãy đề xuất ít nhất 4 giải pháp để bảo vệ tầng ô – dôn.

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Màu xanh trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean) thể hiện cho điều gì?

- A. Sự ổn định của Asean.
- B. Sự tuần hoàn trong mùa vụ nông nghiệp.
- C. Khát vọng trù phú của người dân các quốc gia trong khu vực.
- D. Sự thống nhất của Asean.

Câu 2. Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?

- A. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.
- B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.
- C. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.
- D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là phù điêu, tượng thần, Phật,...

Câu 3. Khoảng thế kỉ VII TCN – thế kỉ VII, ở khu vực Đông Nam Á xuất hiện một số quốc gia sơ kì như

- A. Ăng-co, Sri Vi-giay-a, Đại Việt.
- B. Ăng-co, Ma-ta-ram, Pa-gan.
- C. Ma-ta-ram, Pa-gan, Đại Việt.
- D. Văn Lang, Chăm-pa, Phù Nam.

Câu 4. Đây là thức ăn chính của người Việt cổ thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Thịt dê, gạo tẻ
- B. Lúa mì, rượu vang
- C. Gạo nếp, gạo tẻ
- D. Gạo nếp, thịt cừu

Câu 5. Kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới là công trình kiến trúc nào dưới đây?

- A. Tháp bà Po Nagar.
- B. Tháp Chăm
- C. Thánh địa Mỹ Sơn.
- D. Đền Bô-rô-bu-đua.

Câu 6. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 17 bộ.
- B. 15 bộ.
- C. 16 bộ.
- D. 18 bộ.

Câu 7. Chữ viết và văn học Ấn Độ có ảnh hưởng như thế nào đến các nước Đông Nam Á?

A. Chữ viết và văn học Ấn Độ chỉ ảnh hưởng đến chữ viết và văn học của Việt Nam, Thái Lan.

- B. Các thể loại thơ, tiểu thuyết Trung Quốc ảnh hưởng lớn đến văn học Việt Nam.
- C. Việt Nam không có sự giao lưu với văn hóa Ấn Độ.
- D. Từ hai bộ sử lớn của Ấn Độ, nhiều quốc gia Đông Nam Á đã sáng tạo ra bộ sử thi riêng của dân tộc mình.

Câu 8. Đây là nguồn gốc của một số tục lệ ma chay và cưới xin thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Do ảnh hưởng của Hindu giáo và Phật giáo.
- B. Do sự phát triển mạnh mẽ của nghệ thuật.
- C. Do ảnh hưởng của văn hóa Cham-pa, Phù Nam.
- D. Do tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, biết ơn anh hùng dân tộc.

Câu 9. Đây là cơ sở hình thành của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á?

- A. Nông nghiệp trồng lúa mì.
- B. Nông nghiệp trồng lúa nước.
- C. Thủ công nghiệp kém phát triển với các nghề rèn sắt, đúc đồng,...
- D. Giao lưu kinh tế - văn hoá với Trung Quốc và Ấn Độ.

- Câu 10.** Người Môn (Mi-an-ma) đã sáng tạo ra chữ Môn cổ dựa trên cơ sở chữ nào?
A. Chữ La-tinh. **B.** Chữ Hán. **C.** Chữ Phạn. **D.** Chữ Pa-li.
- Câu 11.** Loại khoáng sản dùng làm nhiên liệu cho công nghiệp năng lượng, nguyên liệu cho công nghiệp hoá chất là
A. Phi kim loại. **B.** Kim loại. **C.** Năng lượng. **D.** Vật liệu xây dựng.
- Câu 12.** Khu vực nào trên Trái Đất phần lớn có lượng mưa trên 2 000 mm/năm?
A. Khu vực cực. **B.** Khu vực ôn đới.
C. Khu vực chí tuyến. **D.** Khu vực Xích đạo.
- Câu 13.** Sức ép của không khí lên bề mặt trái đất gọi là
A. khối khí. **B.** mưa. **C.** khí áp. **D.** gió.
- Câu 14.** Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là
A. sinh vật. **B.** ao, hồ. **C.** biển và đại dương. **D.** sông ngòi.
- Câu 15.** Tên vành đai lửa lớn nhất trên thế giới hiện nay là
A. Ấn Độ - Ô-xtrây-li-a. **B.** Đại Tây Dương.
C. Thái Bình Dương. **D.** Ấn Độ Dương.
- Câu 16.** Ở nước ta, các cao nguyên ba-dan tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây?
A. Tây Bắc. **B.** Bắc Trung Bộ. **C.** Tây Nguyên. **D.** Đông Bắc.
- Câu 17.** Ở các trạm khí tượng, nhiệt kế được đặt ở độ cao cách mặt đất là
A. 1,5 m. **B.** 0,5 m. **C.** 2,5 m. **D.** 3,5 m.
- Câu 18.** Nguyên nhân sinh ra gió là gì?
A. Sự tác động của con người. **B.** Sự hoạt động của hoàn lưu khí quyển.
C. Sự phân bố xem kén của các đai áp. **D.** Sức hút của trọng lực Trái Đất.
- Câu 19.** Ngon núi được mệnh danh là “nóc nhà Đông Dương” nằm trên lãnh thổ nước ta, đó là
A. Núi Bạch Mã **B.** Núi Ngọc Linh
C. Núi Trường Sơn **D.** Núi Phan-xi-păng
- Câu 20.** Dựa vào thời gian hình thành, núi được phân loại thành
A. núi cao, núi trung bình. **B.** núi trung bình, núi thấp.
C. núi già, núi trẻ. **D.** núi lửa, núi đá vôi.

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh ghi Đúng hoặc Sai vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Trong các phát biểu sau, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của tự nhiên và tổ chức nhà nước của Hy Lạp và La Mã cổ đại?

- A.** Địa hình của Hy Lạp cổ đại bị chia cắt, đồng bằng rộng lớn, nhiều cảng biển.
B. Thành bang A-ten là nền dân chủ cổ đại đầu tiên với Đại hội nhân dân đứng đầu tổ chức nhà nước.
C. Địa hình của La Mã cổ đại có đồng bằng và đồng cỏ rộng lớn, nhiều vịnh.
D. Tổ chức nhà nước La Mã không có điểm khác so với tổ chức nhà nước thành bang Hy Lạp.

Câu 2. Trong các phát biểu sau đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của núi?

- A.** Là dạng địa hình nhô cao rõ rệt so với mặt bằng xung quanh.
B. Là dạng địa hình phổ biến của Trái Đất.
C. Chiều cao của núi thường tính từ mặt nước biển.
D. Có 4 loại núi chính.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Nêu ít nhất 02 thành tựu văn hóa của Hy Lạp và La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến ngày nay.

Câu 2 (1 điểm). Hãy nêu điểm khác nhau về thời gian tồn tại và lãnh thổ giữa nhà nước Văn Lang với nhà nước Âu Lạc.

Câu 3 (0,5 điểm). Trình bày đặc điểm của tầng bình lưu.

Câu 4 (1 điểm). Bằng những hiểu biết của bản thân, hãy đề xuất ít nhất 4 giải pháp để bảo vệ tầng ô – dôn.

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Đây là thức ăn chính của người Việt cổ thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Gạo nếp, thịt cừ. B. Thịt dê, gạo tẻ.
C. Lúa mì, rượu vang. D. Gạo nếp, gạo tẻ.

Câu 2. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 15 bộ. B. 16 bộ. C. 17 bộ. D. 18 bộ.

Câu 3. Kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới là công trình kiến trúc nào dưới đây?

- A. Thánh địa Mỹ Sơn. B. Tháp bà Po Nagar.
C. Đền Bô-rô-bu-đua. D. Tháp Chàm

Câu 4. Đây là nguồn gốc của một số tục lệ ma chay cưới xin và phổ biến của lễ hội trong quốc gia Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Do tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, biết ơn anh hùng dân tộc.
B. Do sự phát triển mạnh mẽ của nghệ thuật.
C. Do ảnh hưởng của Hindu giáo và Phật giáo.
D. Do ảnh hưởng của văn hóa Cham-pa, Phù Nam.

Câu 5. Đây là cơ sở hình thành của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á?

- A. Nông nghiệp trồng lúa nước.
B. Nông nghiệp trồng lúa mì.
C. Giao lưu kinh tế - văn hoá với Trung Quốc và Nhật Bản.
D. Thủ công nghiệp kém phát triển với các nghề rèn sắt, đúc đồng,...

Câu 6. Chữ viết và văn học Ấn Độ có ảnh hưởng như thế nào đến các nước Đông Nam Á?

A. Chữ viết và văn học Ấn Độ chỉ ảnh hưởng đến chữ viết và văn học của Việt Nam và Thái Lan.

B. Từ hai bộ sử thi lớn của Ấn Độ, nhiều quốc gia Đông Nam Á đã sáng tạo ra bộ sử thi riêng của dân tộc mình.

- C. Các thể loại thơ, tiểu thuyết Trung Quốc ảnh hưởng lớn đến văn học Việt Nam.
D. Việt Nam không có sự giao lưu với văn hóa Ấn Độ.

Câu 7. Người Môn (Mi-an-ma) đã sáng tạo ra chữ Môn cổ dựa trên cơ sở chữ nào?

- A. Chữ Pa-li. B. Chữ Phạn. C. Chữ Hán. D. Chữ La-tinh.

Câu 8. Màu xanh trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean) thể hiện cho điều gì?

- A. Sự thống nhất của Asean.
B. Sự tuần hoàn trong mùa vụ nông nghiệp.
C. Khát vọng trù phú của người dân các quốc gia trong khu vực.
D. Sự ổn định của Asean.

Câu 9. Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?

- A. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là phù điêu, tượng thân, Phật...
B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.
C. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.
D. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

Câu 10. Khoảng thế kỉ VII TCN – thế kỉ VII, ở khu vực Đông Nam Á xuất hiện một số quốc gia sơ kì như

- A. Ăng-co, Ma-ta-ram, Pa-gan. B. Ăng-co, Sri Vi-giay-a, Đại Việt.
C. Ma-ta-ram, Pa-gan, Đại Việt. D. Văn Lang, Chăm-pa, Phù Nam.

Câu 11. Tên vành đai lửa lớn nhất trên thế giới hiện nay là

- A. Ấn Độ Dương. B. Đại Tây Dương.
C. Thái Bình Dương. D. Ấn Độ - Ô-xtrây-li-a.

Câu 12. Ở các trạm khí tượng, nhiệt kế được đặt ở độ cao cách mặt đất là

- A. 0,5 m. B. 3,5 m. C. 1,5 m. D. 2,5 m.

Câu 13. Ở nước ta, các cao nguyên ba-dan tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Tây Bắc. C. Tây Nguyên. D. Đông Bắc.

Câu 14. Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là

- A. sông ngòi. B. biển và đại dương. C. ao, hồ. D. sinh vật.

Câu 15. Loại khoáng sản dùng làm nhiên liệu cho công nghiệp năng lượng, nguyên liệu cho công nghiệp hoá chất là

- A. Phi kim loại. B. Năng lượng. C. Vật liệu xây dựng. D. Kim loại.

Câu 16. Ngon núi được mệnh danh là “nóc nhà Đông Dương” nằm trên lãnh thổ nước ta, đó là

- A. Núi Phan-xi-păng B. Núi Ngọc Linh C. Núi Bạch Mã D. Núi Trường Sơn

Câu 17. Sự di chuyển của các địa mảng là nguyên nhân gây ra loại thiên tai nào sau đây?

- A. Núi lửa, động đất. B. Bão, giông lốc.
C. Lũ lụt, hạn hán. D. Lũ quét, sạt lở đất.

Câu 18. Đâu không phải là tác động của nội lực?

- A. Sinh ra động đất và núi lửa. B. Làm cho mặt đất nâng lên hạ xuống.
C. Sinh ra các đồng bằng châu thổ. D. Sinh ra đồi núi, các lớp đá uốn nếp.

Câu 19. Khu vực nào trên Trái Đất phần lớn có lượng mưa trên 2 000 mm/năm?

- A. Khu vực Xích đạo. B. Khu vực ôn đới. C. Khu vực chí tuyến. D. Khu vực cực

Câu 20. Sức ép của không khí lên bề mặt trái đất gọi là

- A. gió B. khối khí C. khí áp D. mưa

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh ghi Đúng hoặc Sai vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Trong các phát biểu sau, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của tự nhiên và tổ chức nhà nước của Hy Lạp và La Mã cổ đại?

- A. Địa hình của Hy Lạp cổ đại bị chia cắt, đồng bằng rộng lớn, nhiều cảng biển.
B. Thành bang A-ten là nền dân chủ cổ đại đầu tiên với Đại hội nhân dân đứng đầu tổ chức nhà nước.

C. Địa hình của La Mã cổ đại có đồng bằng và đồng cỏ rộng lớn, nhiều vịnh.

D. Tổ chức nhà nước La Mã không có điểm khác so với tổ chức nhà nước thành bang Hy Lạp.

Câu 2. Trong các phát biểu sau đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của núi?

- A. Là dạng địa hình nhô cao rõ rệt so với mặt bằng xung quanh.
B. Là dạng địa hình phổ biến của Trái Đất.
C. Chiều cao của núi thường tính từ mặt nước biển.
D. Có 4 loại núi chính.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Nêu ít nhất 02 thành tựu văn hóa của Hy Lạp và La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến ngày nay.

Câu 2 (1 điểm). Hãy nêu điểm khác nhau về kinh đô và tổ chức nhà nước giữa nhà nước Văn Lang với nhà nước Âu Lạc.

Câu 3 (0,5 điểm). Trình bày đặc điểm của tầng đối lưu.

Câu 4 (1 điểm). Bằng những hiểu biết của bản thân, hãy đề xuất ít nhất 4 giải pháp để bảo vệ tầng ô – dôn.

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới là công trình kiến trúc nào dưới đây?

- A. Thánh địa Mỹ Sơn. B. Đền Bô-rô-bu-đua.
C. Tháp Chàm D. Tháp bà Po Nagar.

Câu 2. Đâu là thức ăn chính của người Việt cổ thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Thịt dê, gạo tẻ. B. Gạo nếp, gạo tẻ.
C. Gạo nếp, thịt cừu. D. Rượu vang, lúa mì.

Câu 3. Chữ viết – văn học Ấn Độ ảnh hưởng như thế nào đến các nước Đông Nam Á?

- A. Việt Nam không có sự giao lưu với văn hóa Ấn Độ.
B. Chữ viết và văn học Ấn Độ chỉ ảnh hưởng đến chữ viết và văn học của là Việt Nam và Thái Lan.

C. Từ hai bộ sử thi lớn của Ấn Độ, nhiều quốc gia Đông Nam Á đã sáng tạo ra bộ sử thi riêng của dân tộc mình.

- D. Các thể loại thơ, tiểu thuyết Trung Quốc ảnh hưởng lớn đến văn học Việt Nam.

Câu 4. Màu xanh trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean) thể hiện cho điều gì?

- A. Khát vọng trù phú của người dân các quốc gia trong khu vực.
B. Sự ổn định của Asean.
C. Sự thống nhất của Asean.
D. Sự tuần hoàn trong mùa vụ nông nghiệp.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?

- A. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là phù điêu, tượng thần, Phật...
B. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.
C. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.
D. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

Câu 6. Người Môn (Mi-an-ma) đã sáng tạo ra chữ Môn cổ dựa trên cơ sở chữ nào?

- A. Chữ La-tinh. B. Chữ Pa-li. C. Chữ Hán. D. Chữ Phạn.

Câu 7. Đâu là cơ sở hình thành của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á?

- A. Thủ công nghiệp kém phát triển với các nghề rèn sắt, đúc đồng,...
B. Nông nghiệp trồng lúa mì.
C. Nông nghiệp trồng lúa nước.
D. Giao lưu kinh tế - văn hoá với Trung Quốc và Nhật Bản.

Câu 8. Đâu là nguồn gốc của một số tục lệ ma chay cưới xin và phổ biến của lễ hội trong quốc gia Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Do ảnh hưởng của Hindu giáo và Phật giáo.
B. Do sự phát triển mạnh mẽ của nghệ thuật.
C. Do tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, biết ơn anh hùng dân tộc.
D. Do chịu ảnh hưởng của văn hóa Cham-pa, Phù Nam.

Câu 9. Khoảng thế kỉ VII TCN – thế kỉ VII, ở khu vực Đông Nam Á xuất hiện một số quốc gia sơ kì như

- A. Ma-ta-ram, Pa-gan, Đại Việt. B. Ăng-co, Sri Vi-giay-a, Đại Việt.
C. Văn Lang, Chăm-pa, Phù Nam. D. Ăng-co, Ma-ta-ram, Pa-gan.

Câu 10. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 18 bộ. B. 16 bộ. C. 15 bộ. D. 17 bộ.

Câu 11. Điều không phải là tác động của nội lực?

- A. Sinh ra đồi núi, các lớp đá uốn nếp. B. Sinh ra động đất và núi lửa.
C. Làm cho mặt đất nâng lên hạ xuống. D. Sinh ra các đồng bằng châu thổ.

Câu 12. Khi không khí đã bão hòa mà vẫn được cung cấp thêm hơi nước thì

- A. hình thành độ ẩm tuyệt đối. B. sẽ diễn ra hiện tượng mưa.
C. diễn ra sự ngưng tụ. D. tạo thành các đám mây.

Câu 13. Ở các trạm khí tượng, nhiệt kế được đặt ở độ cao cách mặt đất là

- A. 0,5 m. B. 3,5 m. C. 2,5 m. D. 1,5 m.

Câu 14. Ở nước ta, các cao nguyên ba-dan tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây?

- A. Tây Nguyên. B. Đông Bắc. C. Bắc Trung Bộ. D. Tây Bắc.

Câu 15. Loại khoáng sản dùng làm nhiên liệu cho công nghiệp năng lượng, nguyên liệu cho công nghiệp hoá chất là

- A. Phi kim loại. B. Năng lượng. C. Kim loại. D. Vật liệu xây dựng.

Câu 16. Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là

- A. sông ngòi. B. sinh vật. C. biển và đại dương. D. ao, hồ.

Câu 17. Sức ép của không khí lên bề mặt trái đất gọi là

- A. mưa B. khí áp C. gió D. khối khí

Câu 18. Quốc gia nào thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề của các trận động đất, núi lửa?

- A. Việt Nam. B. Anh. C. Nhật Bản. D. Thái Lan.

Câu 19. Ngọn núi được mệnh danh là “nóc nhà Đông Dương” nằm trên lãnh thổ nước ta, đó là

- A. Núi Ngọc Linh B. Núi Bạch Mã
C. Núi Phan-xi-păng D. Núi Trường Sơn

Câu 20. Dựa vào thời gian hình thành, núi được phân loại thành

- A. núi cao, núi trung bình. B. núi già, núi trẻ.
C. núi lửa, núi đá vôi. D. núi trung bình, núi thấp.

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh ghi Đúng hoặc Sai vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Trong các phát biểu sau, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của tự nhiên và tổ chức nhà nước của Hy Lạp và La Mã cổ đại?

- A. Địa hình của Hy Lạp cổ đại bị chia cắt, đồng bằng rộng lớn, nhiều cảng biển.
B. Thành bang A-ten là nền dân chủ cổ đại đầu tiên với Đại hội nhân dân đứng đầu tổ chức nhà nước.
C. Địa hình của La Mã cổ đại có đồng bằng và đồng cỏ rộng lớn, nhiều vịnh.
D. Tổ chức nhà nước La Mã không có điểm khác so với tổ chức nhà nước thành bang Hy Lạp.

Câu 2. Trong các phát biểu sau đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của núi?

- A. Là dạng địa hình nhô cao rõ rệt so với mặt bằng xung quanh.
B. Là dạng địa hình phổ biến của Trái Đất.
C. Chiều cao của núi thường tính từ mặt nước biển.
D. Có 4 loại núi chính.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Nêu ít nhất 02 thành tựu văn hóa của Hy Lạp và La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến ngày nay.

Câu 2 (1 điểm). Hãy nêu điểm khác nhau về thời gian tồn tại và lãnh thổ giữa nhà nước Văn Lang với nhà nước Âu Lạc.

Câu 3 (0,5 điểm). Trình bày đặc điểm của tầng bình lưu.

Câu 4 (1 điểm). Bằng những hiểu biết của bản thân, hãy đề xuất ít nhất 4 giải pháp để bảo vệ tầng ô – dôn.

TRƯỜNG THCS GIA QUÁT
Năm học 2024 - 2025
ĐỀ DỰ PHÒNG

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 6
Thời gian: 60 phút
Ngày thi: 11/3/2025

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Đây là thức ăn chính của người Việt cổ thời Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Gạo. B. Rượu vang. C. Lúa mì. D. Thịt bò.

Câu 2. Khoảng thế kỉ VII TCN – thế kỉ VII, ở khu vực Đông Nam Á xuất hiện một số quốc gia sơ kì như

- A. Văn Lang – Âu Lạc, Thái Lan.
B. Phù Nam, Cam-pu-chia.
C. Các vương quốc ở hạ lưu sông Chao Phray-a.
D. Các đảo thuộc In-đô-nê-xi-a và Pa-gan.

Câu 3. Ý nghĩa tục lệ xăm mình của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Thể hiện ý chí bất khuất, dũng cảm, yêu nước của người Việt cổ.
B. Thể hiện ý thức tự rèn luyện sức mạnh của người Việt cổ.
C. Thể hiện cho quá trình sống thích ứng và chế ngự thiên nhiên của người Việt cổ.
D. Thể hiện tinh thần yêu nghệ thuật của người Việt cổ.

Câu 4. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng cơ sở hình thành của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á?

- A. Công cụ đồ đá phát triển với trình độ cao.
B. Giao lưu kinh tế - văn hoá với Trung Quốc và Ấn Độ.
C. Nông nghiệp trồng lúa nước.
D. Thủ công nghiệp phát triển với các nghề rèn sắt, đúc đồng,...

Câu 5. Câu nào sau đây nêu **đúng** sự khác biệt của tổ chức nhà nước để chế ở La Mã so với nhà nước thành bang Hy Lạp?

- A. Viện nguyên lão là cơ quan quyền lực tối cao, quyết định hầu hết các công việc quan trọng.
B. Tổ chức nhà nước La Mã gồm 3 cơ quan: Hoàng đế, Viện nguyên lão, Đại hội nhân dân.
C. Thành viên của Đại hội nhân dân gồm tất cả đàn ông của 300 thị tộc, có quyền quyết định những vấn đề quan trọng như tuyên chiến hay nghị hòa và bầu ra một Hoàng đế.
D. Hoàng đế được bầu theo hình thức cha truyền con nối và có thể bị Đại hội nhân dân thay đổi.

Câu 6. Điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại thuận lợi cho sự phát triển của ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Khai thác lâm sản.
B. Buôn bán qua đường biển.
C. Nông nghiệp trồng lúa nước.
D. Nông nghiệp trồng các cây gia vị như: hồ tiêu, gừng...

Câu 7. Điểm giống nhau giữa điều kiện tự nhiên của Hi Lạp và La Mã cổ đại là gì?

- A. Có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. B. Có nhiều đồng bằng rộng lớn, màu mỡ.
C. Có đường bờ biển dài, nhiều vũng, vịnh. D. Địa hình bằng phẳng, ít bị chia cắt.

Câu 8. Màu vàng trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean) tượng trưng cho điều gì?

- A. Màu vàng tượng trưng cho hòa bình và ổn định.
B. Màu vàng tượng trưng cho sự thuần khiết.
C. Màu vàng tượng trưng cho lòng can trường và tính năng động.
D. Màu vàng tượng trưng cho sự thịnh vượng.

Câu 9. Nhà nước Âu Lạc ra đời là do sự hợp nhất của hai bộ lạc nào?

- A. Lạc Việt và Tây Âu.
- B. Âu Việt và Lạc Việt.
- C. Âu Việt và Âu Lạc.
- D. Tây Âu và Âu Lạc.

Câu 10. Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?

- A. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.
- B. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.
- C. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).
- D. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

Câu 11. Tên vành đai lửa lớn nhất trên thế giới hiện nay là

- A. Đại Tây Dương.
- B. Ấn Độ Dương.
- C. Ấn Độ - Ô-xtrây-li-a.
- D. Thái Bình Dương.

Câu 12. Sự di chuyển của các địa mảng là nguyên nhân gây ra loại thiên tai nào sau đây?

- A. Bão, giông lốc.
- B. Lũ lụt, hạn hán.
- C. Núi lửa, động đất.
- D. Lũ quét, sạt lở đất.

Câu 13. Quốc gia nào thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề của các trận động đất, núi lửa?

- A. Thái Lan.
- B. Việt Nam.
- C. Nhật Bản.
- D. Anh.

Câu 14. Dựa vào thời gian hình thành, núi được phân loại thành

- A. núi trung bình, núi thấp.
- B. núi lửa, núi đá vôi.
- C. núi cao, núi trung bình.
- D. núi già, núi trẻ.

Câu 15. Ở nước ta, các cao nguyên ba-dan tập trung chủ yếu ở vùng nào sau đây?

- A. Tây Bắc.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Đông Bắc.
- D. Tây Nguyên.

Câu 16. Đâu không phải là tác động của nội lực?

- A. Sinh ra đồi núi, các lớp đá uốn nếp.
- B. Sinh ra động đất và núi lửa.
- C. Sinh ra các đồng bằng châu thổ.
- D. Làm cho mặt đất nâng lên hạ xuống.

Câu 17. Loại khoáng sản dùng làm nhiên liệu cho công nghiệp năng lượng, nguyên liệu cho công nghiệp hoá chất là

- A. Kim loại.
- B. Phi kim loại.
- C. Năng lượng.
- D. Vật liệu xây dựng.

Câu 18. Ngọn núi được mệnh danh là “nóc nhà Đông Dương” nằm trên lãnh thổ nước ta, đó là

- A. Núi Bạch Mã
- B. Núi Phan-xi-păng
- C. Núi Ngọc Linh
- D. Núi Trường Sơn

Câu 19. Sức ép của không khí lên bề mặt trái đất gọi là

- A. mưa
- B. gió
- C. khối khí
- D. khí áp

Câu 20. Nguyên nhân sinh ra gió là gì?

- A. Sự hoạt động của hoàn lưu khí quyển.
- B. Sự phân bố xem kên của các đai áp.
- C. Sự tác động của con người.
- D. Sức hút của trọng lực Trái Đất.

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh ghi Đúng hoặc Sai vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Trong các phát biểu sau đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm kiến trúc và điêu khắc của Đông Nam Á?

- A. Kiến trúc Đông Nam Á chịu ảnh hưởng bởi các tôn giáo ngoài: chủ yếu là các ngôi nhà và các công trình dân dụng.
- B. Đông Nam Á có nhiều công trình kiến trúc chịu ảnh hưởng của Ấn Độ như đền Bô-rô-bu-đua, Thánh địa Mỹ Sơn,...
- C. Điêu khắc Đông Nam Á mang đậm dấu ấn của các tác phẩm nghệ thuật dân gian, không chịu ảnh hưởng từ bên ngoài.
- D. Kiến trúc – điêu khắc nhiều nước Đông Nam Á chịu ảnh hưởng bởi kiến trúc của Ấn Độ

Câu 2. Trong các phát biểu sau đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về đặc điểm của núi?

- A. Là dạng địa hình nhô cao rõ rệt so với mặt bằng xung quanh.
- B. Là dạng địa hình phổ biến của Trái Đất.
- C. Chiều cao của núi thường tính từ mặt nước biển.
- D. Có 4 loại núi chính.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Nêu ít nhất 02 thành tựu văn hóa của Hy Lạp và La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến ngày nay.

Câu 2 (1 điểm). Hãy nêu điểm khác nhau về kinh đô và tổ chức nhà nước giữa nhà nước Văn Lang với nhà nước Âu Lạc.

Câu 3 (0,5 điểm). Trình bày đặc điểm của tầng đối lưu.

Câu 4 (1 điểm). Bằng những hiểu biết của bản thân, hãy đề xuất ít nhất 4 giải pháp để bảo vệ tầng ô – dôn.